

Bản án số: 138/2019/HS-ST

Ngày: 17/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Hiền
2. Ông Trương Công Tráng

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận H Đông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H Đông, thành phố H Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận H Đông, thành phố H Nội, Tòa án nhân dân quận H Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 141/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1985. Hộ khẩu thường trú: thôn Viên Ngoại, xã VA, huyện UH, thành phố H Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1960. Có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 và 02 con (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2015). Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2016/HSST ngày 30/6/2016, Tòa án nhân dân huyện UH, thành phố H Nội xử phạt 18 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 20/6/2017.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2011/HSST ngày 14/9/2011, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố H Nội xử phạt 36 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 13/10/2013.

Danh chỉ bản số 369 ngày 02.7.2019 lập tại Công an quận H Đông, H Nội. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Tạ Viết H, sinh năm 1986. Hộ khẩu thường trú: Xóm 2, thôn La Tinh, xã ĐL, huyện HĐ, thành phố H Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:

Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Tạ Viết L (đã chết) và bà Văn Thị T, sinh năm 1952; Có vợ là Tạ Thị H, sinh năm 1986 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

1. Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2011/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2011, Tòa án nhân dân huyện HĐ, thành phố H Nội xử phạt **24** tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, ra trại ngày 25/12/2012;

2. Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2014/ HSST ngày 29 tháng 7 năm 2014, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố H Nội xử phạt **32** tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, ra trại ngày 01/9/2016;

Danh chỉ bản số 87 ngày 20/12/2018 lập tại Công an quận H Đông, H Nội. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1984. Trú tại: phòng 405B, nhà A6, tập thể Thanh Xuân Bắc, phường A, quận TX, thành phố H Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Dương Quốc H, sinh năm 1988. Trú tại: số 30, tổ 1, phường PL, quận H Đ, thành phố H N. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/12/2018, Tạ Viết H điều khiển chiếc xe máy (nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh đen bạc BKS 19K1-293.36) chở Nguyễn Văn Q đi từ khu vực Bến xe Yên Nghĩa, H Đông đến Bệnh viện 09 (thuộc huyện Thanh Trì, H Nội) để tìm mua ma túy về sử dụng nhưng không mua được. Cả hai đi về theo hướng qua khu đô thị Xa La. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực vòng xuyên (giao cắt giữa đường khu đô thị Xa La - Cienco 5, với lối rẽ vào khu đô thị Văn Phú, thuộc quận H Đông), thì thấy chị Nguyễn Thị Vân đang đỗ xe máy nghe điện thoại ở ven đường phía bên phải cùng chiều đường đi khu đô thị Văn Phú với H và Q. Q bảo H quay xe lại để cướp giật chiếc điện thoại của chị Vân. H điều khiển xe quay lại qua vòng xuyên đi về phía chị Vân đang đứng. Lúc này, chị Vân chuyển điện thoại từ tay phải qua tay trái. H điều khiển đi xe sát vào xe của chị Vân, Q ngồi đằng sau dùng tay phải giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng trên tay trái của chị Vân rồi nói “chạy đi”. H tăng ga xe máy bỏ chạy về hướng rẽ vào Kiến Hưng. Chị Vân điều khiển xe máy đuổi theo phía sau, vừa đi vừa hô “cướp,

cướp”. Khi H và Q chạy đến khu vực sân bóng Đa Sỹ thuộc phường Kiến Hưng, quận H Đông, thành phố H Nội thì chị Vân đuổi kịp, lao xe vào đuôi xe của H và Q làm 2 xe bị đổ, cả 3 bị ngã ra đường. Người dân cùng lực lượng Công an phường Kiến Hưng, quận H Đông có mặt bắt giữ được Tạ Viết H và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời thu giữ vật chứng là chiếc điện thoại, còn Nguyễn Văn Q bỏ chạy thoát.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, dung lượng 128GB, imei: 358612070752118, đã qua sử dụng là tài sản Nguyễn Văn Q và Tạ Viết H đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Vân.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 19K1-293.36, số khung HY 426005, số máy E0401167, đã qua sử dụng là phương tiện Tạ Viết H và Nguyễn Văn Q đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại Biên bản và Kết luận định giá tài sản số 261/KL-HĐĐG ngày 17/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H Đông, kết luận: *01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, dung lượng 128GB, imei: 358612070752118 trị giá 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).*

Ngày 06/01/2019, Cơ quan điều tra đã trả cho chị Nguyễn Thị Vân chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng đã thu giữ. Chị Vân đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự. Quá trình va chạm xe máy bị ngã, chị Vân có bị một số vết xây xước, chị không đề nghị xem xét vì các vết xây xước không đáng kể.

Quá trình điều tra, ngày 25/6/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H Đông ra quyết định truy nã số 08 đối với Nguyễn Văn Q. Ngày 29/6/2019, Nguyễn Văn Q bị Công an huyện UH, thành phố H Nội bắt theo Quyết định truy nã nêu trên của Công an quận H Đông.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 19K1-293.36, số khung HY 426005, số máy E0401167, được xác định là tài sản hợp pháp của anh Dương Quốc Hưng cho Q mượn để sử dụng. Anh Hưng không biết Q sử dụng xe vào việc phạm tội nên ngày 06/01/2019 Cơ quan Điều tra đã trao trả cho anh Hưng chiếc xe nêu trên.

Tại cáo trạng số 143/CT-VKS-HĐ ngày 12/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận H Đông, thành phố H Nội truy tố bị cáo Tạ Viết H và Nguyễn Văn Q về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H Đông giữ nguyên quyết định truy tố Tạ Viết H và Nguyễn Văn Q về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại

điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tạ Viết H từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định khởi tố, truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 17/12/2018, tại khu vực đường Văn Phú (hướng đi từ khu Đô thị Xa La về đường Q Trung thuộc phường Phú La, quận H Đông, thành phố H Nội), lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Tạ Viết H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave (màu xanh đen bạc, BKS 19K1-293.36) chở Nguyễn Văn Q thực hiện hành vi Cướp giật tài sản là 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, dung lượng 128GB, imei: 358612070752118 trị giá 7.500.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*) của chị Nguyễn Thị Vân.

Hành vi nêu trên của Tạ Viết H và Nguyễn Văn Q đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết tăng nặng định khung “dùng thủ đoạn nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân quận H Đông truy tố Tạ Viết H và Nguyễn Văn Q về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương nơi có tội phạm xảy ra. Trong vụ án có hai bị cáo đều là người trực tiếp thực hiện tội phạm nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

Xem xét vai trò, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy:

Nguyễn Văn Q là người khởi xướng, và trực tiếp thực hiện hành vi giật tài sản của người bị hại. Sau khi phạm tội còn trốn tránh gây khó khăn cho Cơ quan điều tra. Bản thân bị cáo đã 02 lần bị xử lý trước pháp luật trong đó có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và phải chịu hình phạt cao hơn H. Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tạ Viết H cũng đã nhiều lần bị xử lý trước pháp luật xong không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân lại tiếp tục có hành vi phạm tội. Vì vậy cần có hình phạt phù hợp nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Sau khi phạm tội, bị cáo đã đầu thú, khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave (màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 19K1-293.36, số khung HY 426005, số máy E0401167), Cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Dương Quốc Hưng. Ngày 17/12/2018, Q mượn chiếc xe làm phương tiện đi lại; anh Hưng không biết Q đã sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H Đông trả lại chiếc xe trên cho anh Hưng quản lý, sử dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Vân đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng do các bị cáo chiếm đoạt và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q và Tạ Viết H phạm tội “Cướp giạt tài sản”.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt Nguyễn Văn Q **04 (bốn) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2019.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt Tạ Viết H **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2018.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333, Điều 336 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- TAND TP H Nội;
- VKSND TP H Nội;
- VKSND quận H Đông;
- Công an quận H Đông;
- THADS quận H Đông;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hòa